

Số: 18 /2020/QĐST- DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 52/2020/TLST - DS ngày 21/5/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Đường L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Phạm Tuấn A - Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng.

Ông Hoàng Văn H - Chuyên viên xử lý nợ VPBank AMC.

Ông Lê Thế Đ - Chuyên viên xử lý nợ VPBank AMC.

Ông Nguyễn Chí T - Chuyên viên xử lý nợ VPBank AMC.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc V - Sinh năm: 1972.

Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 24/6/2020 ông Nguyễn Quốc V và bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền gốc là

288.540.224 đồng; tiền lãi trong hạn là 9.416.59 đồng; tiền lãi quá hạn là 118.366.919đ. Tổng gốc + lãi: 416.323.735 đồng (Bốn trăm mười sáu triệu, ba trăm hai ba nghìn, bảy trăm ba lăm đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 4258145 ngày 26/8/2015 kèm theo khế ước nhận nợ (lần 1) số 4358145 ngày 27/8/2015 và Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tại khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 08/12/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V và ông Nguyễn Quốc V và bà Nguyễn Thị H.

Ông Nguyễn Quốc V và bà Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền gốc + lãi trên chậm nhất vào ngày 30/11/2020.

Ông Nguyễn Quốc V và bà Nguyễn Thị H tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc chậm trả tính từ ngày 25/6/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên đã ký và thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 4258145 ngày 26/8/2015 kèm theo khế ước nhận nợ (lần 1) số 4358145 ngày 27/8/2015 và Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tại khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 08/12/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V và ông Nguyễn Quốc V và bà Nguyễn Thị H.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Nếu đến thời hạn trả nợ, ông Nguyễn Quốc V và bà Nguyễn Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo cho việc vay vốn gồm:

Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 858, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Khu dân cư T, xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa theo giấy CNQSDĐ và tài sản gắn liền với đất số CA303756; Số vào sổ: CH00686/4291 QĐ - UBND do UBND thành phố T cấp ngày 01/6/2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Quốc V và bà Nguyễn Thị H phải chịu 10.326.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 9.830.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T theo biên lai thu số AA/2018/0001030 ngày 19/5/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Các đ-ơng sự;
- L- u HS .

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh